TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/HNGĐ-ST
Ngày: 12- 01- 2022
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tuân.

Ông Vũ Hùng Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trịnh Thị Mừng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị H; sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

Bị đơn: Anh Vũ Thành D, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 5 (Xóm 3 Quyết Thắng cũ), xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Cao Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân; Chị và anh Vũ Thành D trước khi kết hôn tự nguyện tìm hiểu và đã được Ủy ban nhân dân xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 31-12- 2010. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2011 cho tới nay. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Thành D.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Vũ Thành D: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh D nhưng anh D không trình bày quan điểm và không đến của Tòa án để làm việc.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã B, huyện Giao Thủy;: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng như chị H sự trình bày là đúng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Vũ Thành D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Cao Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; bị đơn anh Vũ Thành D được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự đủ cơ sở xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Vũ Thành D kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị H và anh D không có hạnh phúc, đã sống ly thân trong thời gian dài, anh D không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Cao Thị H và anh Vũ Thành D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị H đối với anh Vũ Thành D, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung, tài sản: Vợ chồng không có con chung, không đề nghị chia tài sản nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Cao Thị H là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Vũ Thành D.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Cao Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000061 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Cao Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- UBND xã B: 01 bản;
- Các đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên